

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HC-ST

Ngày: 26-8-2022

V/v: “Khiếu kiện quyết định  
hành chính trong lĩnh vực  
quản lý đất đai”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phước Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Lập

Ông Võ Văn Thới

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An:* Bà Nguyễn Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 149/2022/TLST-HC ngày 01/6/2022 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2022/QĐXXST-HC ngày 03/8/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 56/2022/QĐST-HC ngày 17/8/2022, giữa các đương sự:

*Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Số 4 khu phố 0, thị trấn CĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An.

*Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An là ông Huỳnh Văn Quang H - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Huỳnh Văn Quang H là ông Đào Hữu T - Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An là ông Hồ Hoàng H - Trưởng phòng T huyện CĐ, tỉnh Long An.

*Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:* Ông Đỗ Văn T, sinh 1955;

Địa chỉ: Số 0 ấp 4, xã TA, huyện CĐ, tỉnh Long An.

(Ông Th có mặt; ông T, ông H, Ông T vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Tại đơn khởi kiện ngày 07/5/2022 và lời trình bày của người khởi kiện*

*trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa có nội dung:*

Thửa đất số 1046, tờ bản đồ số 3 ông Th là người quản lý và sử dụng từ trước đến nay. Ngày 30/8/2021 ông Th phát hiện thửa đất 1046, tờ bản đồ số 3 UBND huyện CD đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Ông Đỗ Văn T. Nay ông Th khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 463686 đối với thửa đất số 1046, tờ bản đồ số 3, diện tích 6841m<sup>2</sup>, đất trồng lúa, vị trí tọa lạc tại xã TA, huyện CD cấp cho Ông Đỗ Văn T.

*Tại Văn bản số 5154/UBND-TD ngày 03 tháng 8 năm 2022 của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện CD, tỉnh Long An có nội dung như sau:*

Ngày 06/8/2017 UBND huyện CD cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 463686 cho Ông Đỗ Văn T đối với thửa đất số 1046, tờ bản đồ số 3, vị trí đất tọa lạc tại xã TA, huyện CD, tỉnh Long An là trên cơ sở Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của ông Đỗ Văn T, được Văn phòng công chứng số 02 tỉnh Long An công chứng ngày 02/7/2007. Việc người khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho Ông T đề nghị giải quyết theo qui định.

*Lời trình bày của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ông Đỗ Văn T trong quá trình giải quyết vụ án có nội dung:*

Ông T xác định thửa đất 1046, tờ bản đồ số 3 Ông T sử dụng 01 phần, ông Th sử dụng 01 phần. Phần đất mà Ông T và ông Th sử dụng có ranh giới rõ ràng, sử dụng ổn định không phát sinh tranh chấp. Phần đất Ông T sử dụng có nguồn gốc là do cha Ông T để lại. Ông T đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của ông Th là hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 463686 đối với thửa đất số 1046, tờ bản đồ số 3, diện tích 6841m<sup>2</sup>, đất trồng lúa, vị trí tọa lạc tại xã TA, huyện CD cấp cho Ông Đỗ Văn T để Ông T và ông Th làm thủ tục cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng với vị trí thực tế mà 02 bên đang sử dụng.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tố tụng quy định; Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền, Tòa án xác định đúng đối tượng, khi ông Th khởi kiện là còn trong thời hiệu nên việc Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, căn cứ vào phân tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Văn Th hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 463686 do UBND huyện CD, tỉnh Long An cấp cho Ông Đỗ Văn T ngày 06/8/2007 đối với thửa đất số 1046, tờ bản đồ số 3, diện tích 6841m<sup>2</sup>, đất trồng lúa, đất tọa lạc tại xã TA, huyện CD, tỉnh Long An.

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu*

*chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng và ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.*

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Văn Th yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 463686 đối với thửa đất số 1046, tờ bản đồ số 3, diện tích 6841m<sup>2</sup>, đất trồng lúa, vị trí tọa lạc tại xã TA, huyện CD cấp cho Ông Đỗ Văn T. Đây là khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Ông Nguyễn Văn Th phát hiện việc Ủy ban nhân dân huyện CD, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất 1046, tờ bản đồ số 3 cho Ông T vào ngày 30/8/2021, ngày 07/5/2022 ông Th có đơn khởi kiện tại Tòa án là trong thời hiệu theo quy định tại Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.3] Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, người bị kiện là Ủy ban nhân dân huyện CD, tỉnh Long An có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 157; khoản 1 Điều 158 Luật Tố tụng hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bị kiện là phù hợp.

[1.4] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành thông báo cho các đương sự về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại nhưng đại diện người khởi kiện có đơn yêu cầu không tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại; Người bị kiện có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 135, 136 Luật Tố tụng hành chính Tòa án thu thập đầy đủ chứng cứ, không tiến hành đối thoại và đưa vụ án ra xét xử là có cơ sở.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định: Ủy ban nhân dân huyện CD, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Ông Đỗ Văn T ngày 06/8/2007 đối với thửa đất số 1046, tờ bản đồ số 3 tọa lạc tại xã TA, huyện CD, tỉnh Long An là căn cứ vào văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế lập vào ngày 02/7/2007 được Văn phòng công chứng số 02 tỉnh Long An công chứng vào ngày 02/7/2007. Vì thế, Ủy ban nhân dân huyện CD, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Ông T là đúng quy định về hình thức, thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành quyết định theo quy định của Luật đất đai.

[2.2] Về nội dung của quyết định hành chính:

Qua xem xét hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ông Đỗ Văn Tăng thấy rằng: Vào ngày 02/7/2007 gia đình Ông Đỗ Văn T lập văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế được Văn phòng công chứng số 02 tỉnh Long An công chứng cùng ngày. Theo nội dung văn bản trên Ông T được quyền sử dụng

thửa đất 1046. Đến ngày 06/8/2007 Ông T được UBND huyện CD cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất nêu trên. Tuy nhiên, đối với thửa đất 1046, tờ bản đồ số 3 thì Ông T chỉ quản lý, sử dụng 01 phần, phần còn lại ông Th quản lý, sử dụng. Như vậy, Ủy ban nhân dân huyện CD cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Ông T đối với thửa đất số 1046 là không đúng đối tượng theo quy định của Luật đất đai.

Nhận định trên phù hợp với biên bản thẩm định tại chỗ do Tòa án nhân dân tỉnh Long An lập ngày 05/7/2022 xác định thửa đất số 1046, tờ bản đồ số 3 có 02 ao lầy ông Th sử dụng 01 ao, Ông T sử dụng 01 ao. Giữa 02 ao lầy ông Th và Ông T sử dụng có ranh giới rõ ràng. Phù hợp với lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông T là thửa đất 1046, tờ bản đồ số 3 Ông T sử dụng 01 phần, ông Th sử dụng 01 phần. Phần đất mà Ông T và ông Th sử dụng có ranh giới rõ ràng, sử dụng ổn định không phát sinh tranh chấp. Ông T đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của ông Th là hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho Ông T để Ông T và ông Th làm thủ tục cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng với vị trí thực tế mà 02 bên đang sử dụng.

Như vậy, có cơ sở xác định Ủy ban nhân dân huyện CD, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 1046, tờ bản đồ số 3 cho Ông T là không đúng với quy định của pháp luật là trái với quy định của Luật đất đai. Từ những phân tích trên có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Văn Th là có căn cứ nên được chấp nhận, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho Ông T đối với thửa đất 1046 như lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa.

[3] Về chi phí tố tụng và án phí:

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng. ông Th đã nộp tạm ứng và tự nguyện chịu toàn bộ chi phí này là phù hợp theo khoản 1 Điều 357; Điều 358 Luật Tố tụng hành chính nên ghi nhận.

Về án phí: Ông Th không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Ủy ban nhân dân huyện CD phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của Điều 348 Luật Tố tụng hành chính và Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

*Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 193; Điều 348, Điều 357, Điều 358 Luật Tố tụng hành chính; Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

*Căn cứ Điều 49, 105 Luật Đất đai năm 2003.*

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Văn Th.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 463686 do UBND huyện CD, tỉnh Long An cấp cho Ông Đỗ Văn T ngày 06/8/2007 đối với thửa đất số

1046, tờ bản đồ số 3, diện tích 6841m<sup>2</sup>, đất trồng lúa, đất tọa lạc tại xã TA, huyện CD, tỉnh Long An.

**2. Về chi phí tố tụng và án phí:**

Ghi nhận sự tự nguyện của Ông Nguyễn Văn Th chịu 2.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, ông Th đã nộp xong.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn Th là người cao tuổi đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và ông Th không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Ủy ban nhân dân huyện CD, tỉnh Long An phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

**3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.** Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**4. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự** thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Phước Thanh**